TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 20 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2025/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Đ, sinh năm 2003

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã K, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Đ và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2023. Chị Triệu Thị Đ phải cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025 cho đến khi cháu Toản đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Triệu Thị Đ có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh S có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu chị Đ chưa thi hành thì hàng tháng chị Đ còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Chị Triệu Thị Đ phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001658 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 2 – Lào Cai;
- THADS khu vực 2 – Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Hoà (GCNKH số 18/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án, TA,KT.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Hương